

Số: 64 /NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 24 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư Trang thiết bị cho 06 Trung tâm Y tế tuyến huyện và 42 Trạm y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình;

Xét Tờ trình số 2752/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư Trang thiết bị cho 06 Trung tâm Y tế tuyến huyện và 42 Trạm y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư Trang thiết bị cho 06 Trung tâm Y tế tuyến huyện và 42 Trạm y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh, với các nội dung như sau:

1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư trang thiết bị y tế hiện đại cho các Trung tâm y tế tuyến huyện và Trạm y tế tuyến xã góp phần nâng cao khả năng chẩn đoán và điều trị bệnh, phát hiện sớm, chính xác bệnh tật, đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân trên địa bàn tỉnh; giảm thiểu bệnh nhân chuyển tuyến trên, giảm quá tải cho tuyến tỉnh, trung ương.

2. Quy mô đầu tư: mua sắm mới trang thiết bị y tế, cụ thể:

- Tuyến huyện gồm 19 loại trang thiết bị: *(Danh mục trang thiết bị y tế tuyến huyện theo Phụ lục I đính kèm)*.

+ Trung tâm Y tế thị xã Trảng Bàng: 01 Hệ thống CT Scanner 32 lát, 01 Máy phân tích huyết học 22 thông số, 01 Máy phân tích sinh hóa tự động, 01 Điện giải đồ;

+ Trung tâm Y tế Thành phố Tây Ninh: 01 Hệ thống CT Scanner 32 lát, 01 Hệ thống máy X quang cao tần kỹ thuật số, 01 Máy phân tích huyết học 22 thông số, 01 Máy phân tích sinh hóa tự động, 02 Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số, 05 Bơm tiêm điện;

+ Trung tâm Y tế huyện Tân Châu: 01 máy X quang di động, 01 Máy phân tích huyết học 22 thông số, 03 Máy Monitor SpO2, 03 Monitor 6 thông số, 01 Monitor sản khoa hai chức năng, 02 Máy Monitoring 8 thông số, 01 Máy sốc điện phá rung, 17 Bơm tiêm điện, 06 Bơm truyền dịch, 01 Máy siêu âm tổng quát 4D (Loại 5 đầu dò), 02 Bàn đẻ.

+ Trung tâm Y tế huyện Tân Biên: 01 Máy phân tích sinh hóa tự động, 01 Máy phân tích miễn dịch tự động, 05 Monitor 6 thông số, 02 Bàn đẻ.

+ Trung tâm Y tế huyện Gò Dầu: 01 Máy X quang di động, 01 Máy phân tích huyết học 22 thông số, 01 Máy phân tích sinh hóa tự động, 09 Monitor 6 thông số, 01 Monitor sản khoa hai chức năng, 01 Máy sốc điện phá rung, 01 Bơm tiêm điện, 01 Bơm truyền dịch, 01 Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng), 01 Máy siêu âm tổng quát 4D (Loại 5 đầu dò).

+ Trung tâm Y tế huyện Dương Minh Châu: 01 Máy phân tích huyết học 22 thông số, 01 Máy phân tích sinh hóa tự động, 02 Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số.

- Tuyến xã: Đầu tư trang thiết bị y tế cho 42 Trạm Y tế thị trấn, xã, phường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, gồm 41 loại thiết bị *(Danh mục trang thiết bị y tế tuyến xã theo Phụ lục II đính kèm)*.

3. Dự án đầu tư công nhóm B, lĩnh vực y tế.

4. Tổng mức đầu tư: 63.356 triệu đồng *(Bằng chữ: Sáu mươi ba tỷ, ba trăm năm mươi sáu triệu đồng)*. Trong đó:

- Chi phí thiết bị:	59.466,209 triệu đồng.
- Chi phí quản lý dự án, tư vấn, khác:	2.726,953 triệu đồng.
- Dự phòng phí:	1.162,838 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: ngân sách trung ương hỗ trợ 50.000 triệu đồng (thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội); phần còn lại cân đối từ nguồn vốn ngân sách tỉnh.

6. Phạm vi, địa điểm thực hiện: tại 06 Trung tâm Y tế tuyến huyện và 42 Trạm y tế tuyến xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

- Trung tâm Y tế Thị xã Trảng Bàng, Trung tâm Y tế Thành phố Tây Ninh, Trung tâm Y tế huyện Tân Châu, Trung tâm Y tế huyện Tân Biên, Trung tâm Y tế huyện Gò Dầu và Trung tâm Y tế huyện Dương Minh Châu.

- Trạm Y tế xã Phước Bình, xã Phước Chỉ (thuộc Thị xã Trảng Bàng); Trạm Y tế thị trấn Châu Thành, xã Biên Giới, xã Hoà Hội, xã Hoà Thạnh, xã Ninh Điền, xã Phước Vinh, xã Thành Long, xã An Bình, xã Đồng Khởi, xã Hảo Đức, xã Long Vĩnh, xã Thái Bình, xã Thanh Điền, xã Trí Bình (thuộc huyện Châu Thành); Trạm Y tế xã Suối Đá (thuộc huyện Dương Minh Châu); Trạm Y tế xã Trường Tây (thuộc Thị xã Hòa Thành); Trạm Y tế xã Suối Dây, xã Suối Ngô, xã Tân Đông, xã Tân Hà, xã Tân Hoà, xã Tân Hội, xã Tân Hưng, xã Tân Phú, xã Tân Thành (thuộc huyện Tân Châu); Trạm Y tế xã Tân Bình, xã Tân Lập, xã Hòa Hiệp (thuộc huyện Tân Biên); Trạm Y tế thị trấn Bến Cầu, xã Lợi Thuận, xã Long Khánh, xã Long Phước, xã Long Thuận, xã Tiên Thuận, xã Long Chữ, xã Long Giang (thuộc huyện Bến Cầu); Trạm Y tế phường 1, phường Ninh Thạnh, xã Tân Bình, xã Thạnh Tân (thuộc Thành phố Tây Ninh).

7. Thời gian thực hiện dự án: Thực hiện năm 2022-2024.

8. Hiệu quả kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững:

- Dự án thực hiện mua sắm và lắp đặt trang thiết bị y tế cho các Trung tâm y tế tuyến huyện và Trạm y tế tuyến xã, ít gây tác động đến môi trường xung quanh khu vực thực hiện dự án.

- Về hiệu quả xã hội: Dự án đầu tư lĩnh vực y tế, khi hoàn thành đưa vào sử dụng góp phần nâng cao khả năng chẩn đoán và điều trị bệnh, phát hiện sớm, chính xác bệnh tật, đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân trên địa bàn tỉnh; giảm thiểu bệnh nhân chuyển tuyến trên, giảm quá tải cho tuyến trung ương.

9. Giải pháp tổ chức thực hiện: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh làm chủ đầu tư và trực tiếp quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ 5 thông qua và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 8 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tâm

PHỤ LỤC I
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ TUYỂN HUYỆN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 44./NQ-HĐND ngày 24./8/2022 của HĐND tỉnh)

STT	Trang thiết bị y tế tuyển huyện	Số lượng	Đơn vị tính	Phân loại trang thiết bị y tế	Phân nhóm trang thiết bị y tế
1	Hệ thống CT Scanner 32 lát	2	Hệ thống	C	2
2	Hệ thống máy X quang cao tần kỹ thuật số	1	Cái	C	1
3	Máy X quang di động	2	Cái	A	6
4	Máy phân tích huyết học 22 thông số	5	Cái	B	1
5	Máy phân tích sinh hóa tự động	5	Cái	C	6
6	Máy phân tích miễn dịch tự động	1	Cái	D	3
7	Máy Monitor SpO2	3	Cái	A	5
8	Monitor 6 thông số	17	Cái	A	2
9	Monitor sản khoa hai chức năng	2	Cái	A	2
10	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	2	Cái	C	3
11	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	2	Cái	C	3
12	Máy Monitoring 8 thông số	2	Cái	A	2
13	Máy sốc điện phá rung	2	Cái	C	2
14	Bơm tiêm điện	23	Cái	C	3
15	Bơm truyền dịch	7	Cái	B	1
16	Điện giải đồ	1	Cái	B	3
17	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	1	Bộ	A	3
18	Máy siêu âm tổng quát 4D (Loại 5 đầu dò)	2	Cái	B	2
19	Bàn đẻ	4	Cái	B	5

PHỤ LỤC II
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ TUYẾN XÃ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 64../NQ-HĐND ngày 24/8/2022 của HĐND tỉnh)

TT	Trang thiết bị y tế tuyến xã	Số lượng
	Tổng số	
	Trang thiết bị y tế của trạm y tế tuyến xã	
I	Khám, chữa bệnh	
1	Máy đo huyết áp cá nhân	38
2	Huyết áp kế	34
3	Ổng nghe	14
4	Đèn khám bệnh	10
5	Cân sức khỏe có thước đo chiều cao	12
6	Bộ khám ngũ quan	6
7	Đèn khám treo trần (đèn clar)	18
8	Bộ thử thị lực mắt + bảng thử thị lực	30
II	Sơ cứu, cấp cứu	
1	Bóng bóp cấp cứu người lớn dùng nhiều lần	41
2	Bóng bóp cấp cứu trẻ em dùng nhiều lần	39
3	Bộ nẹp chân	50
4	Bộ nẹp tay	52
5	Bộ nẹp cổ	71
6	Cáng tay	11
III	Tiêm, tiêm thủ thuật và tiêm chủng mở rộng	
1	Xe tiêm	9
2	Xe đẩy cấp phát thuốc và dụng cụ	7
3	Bàn tiểu phẫu	4
4	Bộ dụng cụ tiểu phẫu	2
5	Giá treo dịch truyền	23
6	Tủ đựng thuốc và dụng cụ	1
7	Kẹp lấy dị vật cho người lớn	19
8	Kẹp lấy dị vật cho trẻ em	35
9	Bộ dụng cụ nhổ răng sữa	24
IV	Y dược cổ truyền	
1	Giường châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt	15
2	Máy điện châm	38
3	Đèn hồng ngoại điều trị	5
V	Sản, kế hoạch hoá gia đình	
1	Máy Doppler tim thai	38
2	Bàn đẻ và làm thủ thuật	2



TT	Trang thiết bị y tế tuyến xã	Số lượng
3	Bàn khám sản khoa	7
4	Bàn để dụng cụ	13
5	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	19
6	Bộ dụng cụ khám thai	7
7	Bộ dụng cụ đỡ đẻ	7
8	Bộ hồi sức trẻ sơ sinh	29
9	Bộ dụng cụ cắt tầng sinh môn	8
10	Bộ dụng cụ đặt vòng tránh thai	7
11	Đèn khám đặt dân (đèn gù)	10
12	Cân trẻ sơ sinh	36
VI	Xét nghiệm	
1	Tủ đựng vaccine chuyên dùng	1
VII	Tiệt trùng	
1	Nồi hấp tiệt trùng	3
2	Tủ sấy	3